TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **26**/2024/QĐCNTTLH	*Yên Sơn, ngày 26 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Tô Văn Đ và chị Phùng Thị P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nhận ngày 22 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Tô Văn Đ, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Đa Cốc, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 02 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Tô Văn Đ, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Đa Cốc, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

- Người bị kiện: Chị Phùng Thị P, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Mỹ Bình, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 02 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 02 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tô Văn Đ và chị Phùng Thị P.

- Về con chung: Anh Tô Văn Đ và chị Phùng Thị P xác định vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Tô Văn Đ và chị Phùng Thị P xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Tô Văn Đ và chị Phùng Thị P xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y ;
- UBND xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toàn